

Biểu mẫu 02

(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 5.

TRƯỜNG MẦM NON SƠN CA

THÔNG BÁO

Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế, năm học 2021 - 2022

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	278		15	31	70	64	98
1	Số trẻ em nhóm ghép							
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày							
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	278		15	31	70	64	98
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập							
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú							
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe							
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng							
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em							
1	Số trẻ cân nặng bình thường							
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân							
3	Số trẻ có chiều cao bình thường							
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp							

	<i>còi</i>							
5	<i>Số trẻ thừa cân béo phì</i>							
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục	278		15	31	70	64	98
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	46		15	31			
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	232				70	64	98

Quận 5, ngày 01 tháng 9 năm 2021

Phó Hiệu trưởng


Dương Thị Giác Vũ

Biểu mẫu 03

(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của
Bộ Giáo dục và Đào tạo)

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 5
TRƯỜNG MẦM NON SƠN CA

THÔNG BÁO

Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2021 - 2022

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	11	Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học	11	-
1	Phòng học kiên cố	11	-
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ		-
III	Số điểm trường	1	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	1552,4	
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	436	
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	57/lớp	
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)		
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	9,3/lớp	
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	3,3/lớp	
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)	50	
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)	70	
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	80	
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	10	10 bộ/10 lớp
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định		
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	50	Số bộ/sân chơi (trường)
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử		

	dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)		
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)		Số thiết bị/nhóm (lớp)
1	Ti vi	11	
2	Máy photo	1	
3	Catsset		
4	Đầu Video/đầu đĩa	11	
5	Thiết bị khác	3	

XI	Nhà vệ sinh	Số lượng(m ²)				
		Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	8	8			
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(*Theo Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh)

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)		x
XIV	Kết nối internet	x	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	x	
XVI	Tường rào xây	x	

Quận 5, ngày 01 tháng 9 năm 2021

Phó Hiệu trưởng

Đương Thị Giác Vũ

Biểu mẫu 04

(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của
Bộ Giáo dục và Đào tạo)

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 5
TRƯỜNG MẦM NON SƠN CA

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của cơ sở giáo dục
mầm non, năm học 2021 - 2022**

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp				
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Xuất sắc	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	33		2	14	7	2		9	8	4				
I	Giáo viên	21			13	6	2		9	8	4				
1	Nhà trẻ	4			2	2			2	2					
2	Mẫu giáo	17			11	4	2		7	6	4				
II	Cán bộ quản lý	2		2							2				
1	Hiệu trưởng														
2	Phó hiệu trưởng	2		2							2				
III	Nhân viên	10			1	1		8							
1	Nhân viên văn thư	1				1									
2	Nhân viên kế toán	1			1										
3	Thủ quỹ														
4	Nhân viên y tế														
5	Nhân viên khác	8					8								

Quận 5 ngày 01 tháng 9 năm 2021

Rhò Hiệu trưởng



Dương Thị Giác Vũ

